

Số: 53 /NQ-HĐND

U Minh Thượng, ngày 18 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về việc sử dụng nguồn kết dư để mua sắm, sửa chữa tài sản
và chi nhiệm vụ phát sinh cho các đơn vị trên địa bàn huyện**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG
KHÓA II, KỲ HỌP LẦN THỨ MƯỜI TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của
Thủ tướng chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 12/8/2020 của Hội đồng nhân
dân huyện U Minh Thượng về phê chuẩn kết dư ngân sách huyện năm 2019;

Theo đề nghị của UBND huyện tại Tờ trình số 269/TTr-UBND ngày 06
tháng 12 năm 2020; Báo cáo thẩm tra số 31/BC-HĐND ngày 08 tháng 12 năm
2020 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của
đại biểu tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt sử dụng nguồn kết dư để mua sắm, sửa chữa và chi
nhiệm vụ phát sinh cho các đơn vị trên địa bàn huyện, với nội dung cụ thể như
sau:

Mua mới, sửa chữa tài sản và bổ sung nhiệm vụ phát sinh: 1.643.400.000
đồng (Một tỷ, sáu trăm bốn mươi ba triệu, bốn trăm ngàn đồng).

(Chi tiết phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng Nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực
hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Thường trực Hội đồng Nhân dân, hai ban của Hội đồng nhân dân, các
Tổ đại biểu và đại biểu HĐND huyện căn cứ chức năng, quyền hạn giám sát
việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện U Minh Thượng khóa II, nhiệm kỳ 2016-2021, kỳ họp thứ mười tám thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã;
- LĐVP, CVNC;
- Website U Minh Thượng;
- Lưu: VT, btvu.

**TM. CHỦ TỌA KỲ HỌP
PHÓ CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN**



Đồng Ngọc Phượng



PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch HĐND huyện)

STT	Đơn vị	Nội dung	Số kinh phí đề nghị	Kinh phí bổ sung
1	Hội Nông dân	Kinh phí thực hiện công tác giám sát (Quyết định 217-QĐ/TW)	5.530.000	5.500.000
2	Hội Cựu chiến binh	Kinh phí thực hiện công tác giám sát theo Quyết định 217-QĐ/TW	3.960.000	3.900.000
3	Huyện ủy	KP phát sinh nhiệm vụ năm 2020 (<i>Văn phòng phẩm cấp ủy, mua dụng cụ văn phòng, sửa chữa máy móc thiết bị</i>)	140.000.000	140.000.000
3	Ủy ban MTTQVN huyện	Kinh phí tổ chức đối thoại Đảng, Chính quyền với nhân dân năm 2020	7.300.000	7.300.000
4	Huyện đoàn	Kinh phí làm bồn hoa khu vực chợ Công sự	7.610.000	7.000.000
		Kinh phí tổ chức Đại hội chi hội sinh viên huyện 2020-2021	9.625.000	9.600.000
5	Nhà thiếu nhi	Kinh phí hỗ trợ các hoạt động trọng tâm công tác nhà thiếu nhi huyện	29.100.000	20.000.000
6	Công an huyện	Kinh phí hỗ trợ đào tạo năm 2020 (đ/c Nguyễn)	20.000.000	10.000.000
		Kinh phí làm bảng khuyến cáo về việc không cho vay tiền lãi suất cao của "Tín dụng đen"	20.000.000	20.000.000
7	Trung tâm Văn hóa - TT&TT	Kinh phí chi trả tiền điện cụm loa phát thanh	24.300.000	24.300.000
		Kinh phí dọn vệ sinh 02 khu căn cứ Tỉnh ủy (xã Vĩnh Hòa và Thạnh Yên)	14.400.000	14.400.000
8	Hội Chữ thập đỏ	Kinh phí tổ chức hội nghị điển hình tiên tiến 2015-2020	9.620.000	9.600.000
		Kinh phí sửa chữa bếp ăn từ thiện	4.084.000	4.000.000
		Kinh phí tổ chức hiến máu tình nguyện đợt 2/2020	8.000.000	8.000.000
9	Phòng Nội vụ huyện	Kinh phí mua sắm tài sản (01 máy lạnh, 02 kệ tài liệu); Kinh phí sửa chữa do chuyển về trụ sở làm việc mới	37.410.000	30.000.000
		Kinh phí mua bìa hồ sơ phục vụ công tác tổ chức và lưu trữ hồ sơ	10.000.000	10.000.000
10	Trung tâm bồi dưỡng chính trị	Kinh phí phát sinh nguồn đào tạo năm 2020	155.000.000	155.000.000
		Kinh phí sửa chữa thiết bị văn phòng, máy điều hòa và máy chiếu phục vụ công tác giảng dạy	30.000.000	20.000.000
11	Trung tâm y tế	Kinh phí cải tạo, sửa chữa khu cách ly	20.000.000	20.000.000
		Kinh phí sơ tuyển Nghĩa vụ quân sự năm 2021	32.340.000	32.000.000
		Vật tư y tế phòng chống dịch Covid-19	45.500.000	45.500.000
12	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Kinh phí Cải tạo, sửa chữa nhà để xe (nhà thi đấu đa năng)	200.000.000	200.000.000

STT	Đơn vị	Nội dung	Số kinh phí đề nghị	Kinh phí bổ sung
13	Chi cục thi hành án	Hội nghị sơ, tổng kết ngành năm 2020	10.000.000	10.000.000
14	Kho bạc Nhà nước	Kinh phí hỗ trợ (bồi dưỡng) công tác quyết toán năm 2020	30.000.000	30.000.000
15	Huyện đội huyện	Kinh phí hỗ trợ trực SSCĐ bảo vệ lễ kỷ niệm 31 năm ngày hội quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2020) và 76 năm ngày thành lập QĐNDVN	57.542.600	57.000.000
		Kinh phí kiểm tra huấn luyện tại chức năm 2020	20.607.000	20.600.000
		Kinh phí mua trang thiết bị phục vụ đơn vị, Ban CHQS 6 xã (06 Tivi TCL, 05 máy lạnh, 07 bộ máy tính; 07 máy in, 10 giường tầng, 6 tủ súng)	352.700.000	352.700.000
17	xã Thạnh Yên A	Kinh phí mua tài sản (01 Máy photocopy, mua công cụ dụng cụ nhà ăn)	100.000.000	100.000.000
18	xã Vĩnh Hòa	Kinh phí mua tài sản (04 Máy scan, 03 máy in, mua công cụ dụng cụ nhà ăn)	40.000.000	40.000.000
19	xã Hòa Chánh	Kinh phí cải tạo, sửa chữa nhà kho chứa tang vật	50.000.000	50.000.000
20	xã An Minh Bắc	Kinh phí sửa chữa nhà ăn, 03 Máy vi tính, 03 máy in, mua công cụ dụng cụ nhà ăn, 01 tủ đựng hồ sơ	150.000.000	150.000.000
21	xã Minh Thuận	Kinh phí mua sắm tài sản (01 Máy vi tính, 01 Máy in, 01 Máy Scan)	37.000.000	37.000.000
	Tổng cộng		1.681.628.600	1.643.400.000